

Số: 237/TB-SAF

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 06 năm 2024

THÔNG BÁO

V/v: Ban hành giá cám nội bộ từ Nhà máy Sagrifeed cung cấp
cho các Xí nghiệp chăn nuôi heo

ĐVT: đồng/kg

Chủng loại	ĐỒNG HIỆP (Hàng bao)	ĐỒNG HIỆP (Bao Jumbo)	PHƯỚC LONG (Hàng bao)	PHƯỚC LONG (Xe bồn)	CẤP 1 (Hàng bao)	ĐẮK NÔNG (Hàng bao)	TÂN CHÂU
6 SAF	17,481	17,381	17,526	17,369	17,727	17,795	17,583
7 SAF	10,935	10,835	10,980	10,823	11,181	11,249	11,037
8 SAF	10,018	9,918	10,063	9,906	10,264	10,332	10,120
7 TM	14,064	13,964	14,109	13,952	14,310	14,378	14,166
8 TM	13,175	13,075	13,220	13,063	13,421	13,489	13,277
10A SAF	9,851	9,751	9,896	9,739	10,097	10,165	9,953
10B SAF	12,823	12,723	12,868	12,711	13,069	13,137	12,925
10BN	13,286	13,186	13,331	13,174	13,532	13,600	13,388
10B SAF TN	10,006	9,906	10,051	9,894	10,252	10,320	10,108

* Thời gian áp dụng: từ đầu tháng 06/2024 đến khi có thông báo mới.

Ghi chú:

- Giá đã bao gồm chi phí vận chuyển đến Xí nghiệp.
- Giá chưa bao gồm chi phí thuốc nếu có bổ sung như sau:
 - + Timicovig (timicosin20%): 1 kg/tấn là 658 đ/kg thức ăn
 - + Tiamudec 10%: 2 kg/tấn là 512 đ/kg thức ăn;
 - + Halquinol 0.3kg/tấn là 117 đ/kg thức ăn;
 - + Vigour: 1 kg/tấn là 460 đ/kg thức ăn;
 - + Pigfen 4%: 0.7kg/tấn là 300 đ/kg thức ăn.

Nơi nhận:

- Các Phòng Công ty;
- NM Sagrifeed
- Các XN chăn nuôi heo;
- Lưu VT.

